

Số: 66/TTr-UBND

Hòa An, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Về việc phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn,
chi ngân sách địa phương năm 2019**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Hoà An

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân huyện Hoà An về quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 3168/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2018 của UBND huyện Hoà An về việc giao dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2019;

Ủy ban nhân dân huyện Hoà An trình Hội đồng nhân dân huyện Hoà An khóa XIX kỳ họp thứ 14 phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2019.

Chi tiết như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2019
I	Tổng thu ngân sách Nhà nước	799.409.699.123
1	Các khoản thu NSĐP hưởng 100%	22.909.344.077
	<i>Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh</i>	9.879.787.785
	<i>Lệ phí trước bạ</i>	8.137.903.467
	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	58.473.129
	<i>Thuế thu nhập cá nhân</i>	1.156.291.852
	<i>Phí, lệ phí</i>	896.779.100
	<i>Tiền sử dụng đất</i>	1.379.463.235

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2019
	<i>Thu khác ngân sách</i> - Thu tiền phạt - Thu hồi các khoản chi năm trước - Thu tiền cho thuê, bán tài sản khác	1.257.323.239 350.093.288 763.907.681 143.322.270
2	Thu kết dư năm trước	3.729.768.436
3	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	58.954.927.835
4	Thu NS cấp dưới nộp lên	196.885.700
5	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	713.618.773.075
	Trong đó: - <i>Bổ sung cân đối ngân sách</i> - <i>Bổ sung có mục tiêu</i>	493.353.977.075 220.264.796.000
7	Kết dư ngân sách năm quyết toán	7.982.223.487
8	Thu thuế thu nhập cá nhân	1.251.816.711
9	Lệ phí trước bạ	5.564.219.319
10	Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	1.418.634.000
11	Thu khác ngân sách	6.248.205.748
II	Tổng chi ngân sách địa phương	791.427.475.636
1	Chi đầu tư phát triển	88.934.576.781
2	Chi cho vay	200.000.000
3	Chi thường xuyên	515.576.387.614
4	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	137.879.881.575
5	Chi nộp ngân sách cấp trên	9.016.440.885
6	Chi chuyển nguồn sang năm sau	39.820.188.781

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân huyện Hòa An, đề nghị Hội đồng nhân dân huyện Hòa An khóa XIX kỳ họp thứ 14 xem xét, phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy, UBND huyện;
- Các ban HĐND;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Bế Đăng Chuyên

Số /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Hòa An, ngày tháng 6 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn,
chi ngân sách địa phương năm 2019**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 146/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân huyện Hòa An về quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2019;

Xét tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hòa An về việc phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2019;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2019
I	Tổng thu ngân sách Nhà nước	799.409.699.123
1	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	22.909.344.077
	<u>Trong đó:</u>	
	<i>Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh</i>	9.879.787.785
	<i>Lệ phí trước bạ</i>	8.137.903.467
	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	58.473.129

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2019
	<i>Thuế thu nhập cá nhân</i>	1.156.291.852
	<i>Phí, lệ phí</i>	896.779.100
	<i>Tiền sử dụng đất</i>	1.379.463.235
	<i>Thu khác ngân sách</i>	1.257.323.239
	- Thu tiền phạt	350.093.288
	- Thu hồi các khoản chi năm trước	763.907.681
	- Thu tiền cho thuê, bán tài sản khác	143.322.270
2	Thu kết dư năm trước	3.729.768.436
3	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	58.954.927.835
4	Thu NS cấp dưới nộp lên	196.885.700
5	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	713.618.773.075
	Trong đó: - <i>Bổ sung cân đối ngân sách</i>	493.353.977.075
	- <i>Bổ sung có mục tiêu</i>	220.264.796.000
7	Kết dư ngân sách năm quyết toán	7.982.223.487
8	Thu thuế thu nhập cá nhân	1.251.816.711
9	Lệ phí trước bạ	5.564.219.319
10	Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	1.418.634.000
11	Thu khác ngân sách	6.248.205.748
II	Tổng chi ngân sách địa phương	791.427.475.636
1	Chi đầu tư phát triển	88.934.576.781
2	Chi cho vay	200.000.000
3	Chi thường xuyên	515.576.387.614
4	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	137.879.881.575
5	Chi nộp ngân sách cấp trên	9.016.440.885
6	Chi chuyển nguồn sang năm sau	39.820.188.781

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện thực hiện công bố công khai Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2019 theo quy định.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết đã được kỳ họp thứ 14 Hội đồng nhân dân huyện khóa XIX, nhiệm kỳ 2016-2021 thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thường trực UBND huyện;
- Các đại biểu HĐND tỉnh (đơn vị Hòa An);
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thuận